

Số: / ... /NQ-HĐND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm ...

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về tên, đối tượng, tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương
của Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định về tên, đối tượng và tiêu chuẩn của Kỷ niệm chương tại Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tên Kỷ niệm chương:

Kỷ niệm chương của Thành phố Hồ Chí Minh có tên gọi là Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Đối tượng tặng Kỷ niệm chương:

Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển Thành phố Hồ Chí Minh” là hình thức khen thưởng vinh dự của Thành phố Hồ Chí Minh cho cá nhân đang công tác tại các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; các Hội có tính chất đặc thù trong phạm vi Thành phố; Tổng Công ty, Công ty, tổ chức kinh tế khác thuộc Thành phố; các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Thủ Đức, các quận, huyện và phường, xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố; cá nhân là đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp thuộc Thành phố.

Điều 3. Tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương:

1. Kỷ niệm chương tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân có thời gian công tác tại Thành phố từ đủ 15 năm trở lên, trong thời gian đó đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua Thành phố hoặc được tặng 02 Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Đối với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp: có những đóng góp tích cực trong vai trò, nhiệm vụ của Đại biểu và có thời gian tham gia từ đủ 01 nhiệm kỳ trở lên đối với đại biểu Quốc hội hoặc từ đủ 02 nhiệm kỳ trở lên đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

2. Những trường hợp đặc biệt được tính vào thời gian theo tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này để xét, tặng Kỷ niệm chương:

a) Đối với cá nhân công tác tại các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị vũ trang nhân dân thuộc Bộ, ban, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chuyển đến Thành phố thì được quy đổi 1,5 năm công tác bằng 01 năm công tác tại Thành phố.

b) Cá nhân được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự thì thời gian này được tính để xét, tặng Kỷ niệm chương.

c) Cá nhân là nữ được giảm 02 năm công tác.

d) Tính đến thời điểm nghỉ chế độ theo quy định, cá nhân chưa đủ thời gian công tác tại điểm a khoản 1 Điều này không quá 06 tháng thì được xét, tặng Kỷ niệm chương.

đ) Thời gian thi hành kỷ luật không được tính để xét, tặng Kỷ niệm chương.

3. Mỗi cá nhân chỉ được tặng một lần và không áp dụng hình thức truy tặng Kỷ niệm chương.

Điều 4. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban, Tổ Đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm ... và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Văn phòng ĐTBQH và HĐND Thành phố: CVP, PVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lệ